

Số: 160 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 03 tháng 10 năm 2018

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của
Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn
tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai; Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm tổn thất về người và tài sản của nhân dân và Nhà nước; tạo điều kiện phát triển bền vững, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh và từng bước xây dựng cộng đồng, xã hội an toàn trước thiên tai.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Giảm 30% thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai có cường độ, quy mô tương đương đã xảy ra trong giai đoạn 2015 - 2020.
- 100% chính quyền các cấp, cơ quan, tổ chức và hộ gia đình trên địa bàn tỉnh được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai.
- 100% lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh.
- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai, nhất là đê điều, hồ đập, khu neo đậu tránh trú bão, đảm bảo an toàn và thích ứng với các tác động của thiên tai.
- Chủ động trong dự báo, cảnh báo; phòng, chống ứng phó với thiên tai tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế- xã hội.
- 100% số hộ dân thuộc khu vực đông dân cư, ven sông, ven biển, xã đảo thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh

- Thường xuyên rà soát, tổ chức bộ máy kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn các cấp; ban hành quy chế làm việc,



phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ Phòng chống thiên tai, bảo đảm sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

- Có kế hoạch điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm từng địa phương, thích ứng với thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

- Chủ trì phối hợp, hướng dẫn các cơ quan chức năng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng đề chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân.

- Nâng cao năng lực đội ngũ, tăng cường cơ sở vật chất của cơ quan chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai các cấp; chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu, hiện đại hóa các công cụ hỗ trợ điều hành theo thời gian nhằm đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác và hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc xây dựng, cập nhật kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp; phương án ứng phó thiên tai theo từng cấp độ rủi ro thiên tai.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc đưa nội dung phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương và kế hoạch phát triển của các sở, ngành; kiểm soát việc đầu tư công trình hạ tầng để hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Chỉ đạo rà soát, kiểm tra, xây dựng phương án đảm bảo an toàn công trình phòng, chống thiên tai, đề điều, hồ đập trước mùa mưa lũ hàng năm. Tổ chức theo dõi công tác khắc phục hậu quả, phục hồi sau thiên tai; chỉ đạo, kiểm tra giám sát và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả trong sử dụng nguồn lực hỗ trợ, phục hồi tái thiết sau thiên tai.

- Xây dựng phương án chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật các văn bản có liên quan liên quan đến công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai nhằm đảm bảo đồng bộ, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; quản lý, sử dụng linh hoạt, kịp thời và có hiệu quả Quỹ Phòng, chống thiên tai.

- Rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong xây dựng đề điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai nhằm bảo đảm an toàn trước thiên tai.

- Xây dựng phương án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển, nhất là ở các khu vực xung yếu, có khả năng sạt lở cao. Phối hợp với UBND huyện Kiên Lương sắp xếp, bố trí di dời 202 hộ dân sinh sống ở khu vực sạt lở đá núi Ba Hòn, thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương vào dự án theo Phương án đã được phê duyệt, khi được nguồn vốn Trung ương phân bổ (trước mắt tập trung di dời 34 hộ khẩn cấp trong 112 hộ của giai đoạn 1).

- Phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu, hướng dẫn, phổ biến các giải pháp, mô hình công trình và phi công trình hiệu quả để phòng, chống lũ, bão, sạt lở bờ sông, bờ biển. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị, xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất của cơ quan làm công tác tham mưu để đảm bảo việc tiếp nhận, xử lý thông tin, hỗ trợ ra quyết định nhằm kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, đưa vào sử dụng trong năm 2020. Chỉ đạo tu bổ, nâng cấp đê điều, hồ đập, đẩy nhanh xây dựng khu neo đậu tránh trú bão.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các địa phương nâng cao năng lực cơ quan Thường trực Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn cấp huyện và đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng chống thiên tai; hiện đại hóa thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị bảo đảm an toàn và giám sát tàu thuyền hoạt động trên biển.

- Có kế hoạch, phương án chuyển đổi sản xuất thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, tiêu, cấp nước.

3. Sử Tài nguyên và Môi trường.

- Căn cứ quy hoạch mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn theo mục đích riêng của tỉnh tham mưu UBND tỉnh tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng của địa phương.

- Tổng hợp, rà soát, lập danh mục các công trình, chủ công trình phải tổ chức quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường. Tổ chức quản lý, kiểm tra theo thẩm quyền việc quan trắc và cung cấp thông tin, dữ liệu quan trắc khí tượng thủy văn.

- Kiểm tra việc truyền phát tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng, thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý theo quy định chi tiết tại Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là việc quản lý khai thác cát, sỏi, vật liệu san lấp lòng sông, ven biển tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan và địa phương thực hiện điều tra, đánh giá và phân vùng cảnh báo nguy cơ sạt lở đất, đá khi có yêu cầu hoặc chỉ đạo của cơ quan chức năng.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong chỉ đạo cập nhật, rà soát, bổ sung và kiểm tra thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn; phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão.

- Hàng năm tham mưu Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh (PCTT&TKCN tỉnh) chỉ đạo, tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện, diễn tập cho lực lượng vũ trang về công tác tìm kiếm, cứu nạn sát thực tế, đảm bảo xử lý hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Đầu tư, mua sắm phương tiện, trang thiết bị ứng phó thiên tai và cứu hộ, cứu nạn phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị và đặc điểm thiên tai từng vùng, địa phương để nâng cao hiệu quả công tác cứu hộ, cứu nạn.

- Sẵn sàng chỉ huy các lực lượng, phương tiện của lực lượng vũ trang tỉnh phối hợp với các địa phương và lực lượng đứng chân trên địa bàn ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, cứu hộ, cứu nạn khi có yêu cầu của địa phương và nhân dân.

5. Công an tỉnh.

- Thường xuyên đầu tư trang bị, nâng cấp phương tiện, trang thiết bị tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực cho lực lượng phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn.

- Chỉ đạo lực lượng tại đơn vị, địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu nạn, cứu hộ, an toàn giao thông; tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra tình huống thiên tai.

6. Sở Công Thương:

Dự trữ hàng hóa thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, nhất là vùng sâu, vùng xa, các xã đảo; phối hợp với các địa phương thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ khi thiên tai xảy ra; xây dựng phương án ổn định thị trường sau thiên tai. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế để huy động hàng hóa của doanh nghiệp cho khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế tại các địa phương.

7. Sở Giao thông vận tải.

- Lập quy hoạch, kế hoạch và chỉ đạo thực hiện phát triển giao thông vận tải phù hợp với chiến lược và kế hoạch phòng, chống thiên tai; hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ngập lụt, sạt lở.

- Chỉ đạo xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường thủy trong mùa mưa bão. Kiểm tra, rà soát các tuyến giao thông gây cản trở thoát lũ; chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp khắc phục.

- Hướng dẫn tàu vận tải, tàu hàng neo đậu an toàn khi có bão, lũ; chỉ đạo kiểm tra, có giải pháp hiệu quả đảm bảo an toàn cho tàu vận tải, tàu hàng khi có thiên tai.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, phương tiện và lực lượng sẵn sàng khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông luôn thông suốt khi có sự cố, thiên tai.

- Chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn và an toàn giao thông đường thủy nội địa.

- Phối hợp với Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang trong công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn và an toàn hàng hải trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Xây dựng.

- Xây dựng, ban hành hướng dẫn chi tiết Nhà an toàn với bão mạnh, siêu bão, chống lũ, sạt lở đất phù hợp với từng địa phương; chỉ đạo lập phương án đảm bảo an toàn đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật và có giải pháp bảo vệ, phòng ngừa, khắc phục sự cố khi xảy ra thiên tai.

- Rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn liên quan đến tiêu, thoát nước có tính đến tác động của biến đổi khí hậu; phối hợp với các ngành có liên quan rà soát quy hoạch, xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước, chủ động triển khai các phương án, giải pháp khắc phục ngập úng khi mưa lớn, nhất là tại các đô thị.

9. Sở Thông tin và Truyền thông.

Nâng cao chất lượng công tác truyền thông, tuyên truyền; đưa tin, bài trong công tác phòng, chống thiên tai. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng, đề xuất phương án bảo đảm thông tin liên lạc phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với tình huống bão mạnh, siêu bão, lũ lớn.

10. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, công nghệ hiệu quả, phù hợp với điều kiện từng địa phương phục vụ quan trắc, giám sát, cảnh báo thiên tai, trọng tâm là mưa và sạt lở bờ sông, bờ biển; nghiên cứu, ứng dụng vật liệu mới, công nghệ tiên tiến, giải pháp mới trong phòng chống thiên tai (xây dựng nhà chống bão, đê di động, đập ngăn mặn, kè bảo vệ bờ, thu và tích trữ nước ngọt,...). Nghiên cứu, phát triển giống cây trồng có khả năng chịu hạn, mặn, ứng ngập nhằm chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.



11. Sở Giáo dục và Đào tạo.

Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho đội ngũ giảng viên, giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; đào tạo kiến thức, phổ biến kỹ năng về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu trong trường học, nhất là cấp tiểu học và trung học cơ sở từ năm 2020. Xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho học sinh, thiết bị, dụng cụ học tập và cơ sở hạ tầng giáo dục khi xảy ra tình huống thiên tai, đặc biệt là bão, mưa lớn, lũ; đầu tư xây dựng trường học kết hợp điểm sơ tán dân đảm bảo yêu cầu an toàn khi xảy ra thiên tai.

12. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, tổng hợp, cân đối đề xuất nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020 và bố trí vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 để thực hiện một số nhiệm vụ phòng, chống thiên tai cấp bách như: Đầu tư khắc phục sự cố; nâng cấp đê điều, hồ đập; xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển; di dân khẩn cấp; xây dựng khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền; đầu tư cơ sở vật chất cơ quan tham mưu chỉ đạo phòng chống, thiên tai ở cấp tỉnh. Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch, bố trí nguồn lực triển thực hiện để triển khai (kèm theo Phụ lục).

13. Sở Tài chính:

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về nguồn kinh phí thực hiện kịp thời hỗ trợ khắc phục thiên tai theo quy định.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị- xã hội tỉnh.

Tích cực phối hợp cùng các ngành chức năng có liên quan và chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên địa bàn.

15. Các sở, ban ngành, đoàn thể là thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn cấp tỉnh:

Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện và sẵn sàng phối hợp với các đơn vị liên quan, các địa phương triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

Định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn cấp huyện, cấp xã; ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên, gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.

- Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai tại địa phương; bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cơ quan làm công tác tham mưu phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn cấp huyện, cấp xã để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai các cấp phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của chính quyền, đoàn thể tại địa phương. Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở, trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm lòng cốt, thời gian hoàn thành trong năm 2020.

- Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai; tổ chức tập huấn, diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng để chủ động phòng, tránh, ứng phó thiên tai cho người dân.

- Rà soát thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng trái phép đất tại khu vực này. Kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không bảo đảm an toàn; thời gian hoàn thành trong năm 2019.

- Thực hiện chế độ các báo cáo định kỳ của Kế hoạch trên địa bàn huyện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh) theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh) chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 30/11 hàng năm về UBND tỉnh và báo cáo Trung ương theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc; các sở, ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kịp thời báo cáo, đề xuất cho UBND tỉnh, để được xem xét, giải quyết bảo đảm thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch./

Đào

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- BCĐ Trung ương về PCTT;
- UBQG ỦP sự cố thiên tai và TKCN;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- VP BCH.PCTT&TKCN tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng: KTCN, KTTH, NCPC, VHXXH, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

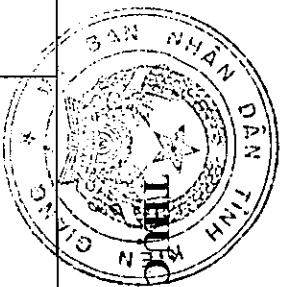


**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Anh Nhịn

Mai Anh Nhịn





PHỤ LỤC
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP NGÀY 18 THÁNG 6 NĂM 2018 CỦA CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Kế hoạch số 460/KH-UBND ngày 30/10/2018 của UBND tỉnh)

Số TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Rà soát, tổng hợp, cân đối đề xuất nguồn vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính và các sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh	Tháng 12 năm trước năm kế hoạch
2	Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính và các sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh	Tháng 12 năm trước kỳ kế hoạch
3	Lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính và các sở, ban ngành, địa phương có liên quan	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm	Tháng 12 năm trước năm kế hoạch